TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày 22/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Đắc

Ông Hồ Sĩ Tiến

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ĐẠI P, sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú: F đường L, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng 205 địa chỉ 1 đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Đại H (đã chết); Mẹ: Trần Kim H1, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt từ ngày 19 tháng 9 năm 2023, hiện đang bị tam giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

2. ĐẶNG VĂN N, sinh năm 2003 tại tỉnh Kiên Giang;

Hộ khẩu thường trú: 281/24 đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; Giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Đặng Văn T, sinh năm 1974; Mẹ: Phan Thị P1 (không rõ năm

sinh); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 19 tháng 9 năm 2023. Hiện đang bị tam giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

3. NGUYỄN THÀNH V, sinh năm 2004 tại tỉnh Đồng Nai;

Hộ khẩu thường trú: Tổ B, ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Long B, sinh năm 1976; Mẹ: Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1984; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 23 tháng 9 năm 2023 về hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Hiện đang bị tam giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Dương Thanh H2, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 1 đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 6 đường N, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/9/2023, khi Nguyễn Đại P2 đang ở phòng số 205 nhà nghỉ "Hải Lam" số A đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng với Dương Thanh H2 (là bạn gái của P2) thì P2 điện thoại rủ Nguyễn Ngọc C đến ăn cơm cùng. Khoảng 15 phút sau, C đến ăn cơm cùng P2 và H2, sau đó cả ba nằm ngủ đến khoảng 15 giờ cùng ngày. Lúc này, P2 lấy dưới gầm giường ra 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (nỏ), bên trong nỏ còn ít ma túy của một thanh niên tên "Nhóc" (không rõ nhân thân, lai lịch) để lại cho P2 cất giấu sử dụng vào trưa ngày 18/9/2023. P2 lấy ma túy trong nỏ đưa cho C và H2 sử dụng. Trong khi cả ba đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Thành V1 gọi hỏi P2 có ở phòng không để cùng Đặng Văn N1 mang ma túy đến sử dụng chung, P2 đồng ý. Một lúc sau, V1 và N1 đến phòng trọ của P2 (N1 mang theo 01 gói ma túy đá), khi đến phòng thì thấy P2, H2 và C đang sử dụng ma túy nên cả hai cùng vào tham gia. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/9/2023, khi cả nhóm sử dụng hết ma túy trong nỏ thì N1 lấy gói ma túy đã chuẩn bị sẵn đưa cho V1 để cho vào nỏ sử dụng tiếp nhưng chưa cho

hết ma túy vào nỏ thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Qua test nhanh các đối tượng đều dương tính với ma túy.

Nguyễn Thành V1 liên hệ với Nguyễn Đại P2 để rủ N1 đến phòng trọ của P2 sử dụng ma túy và được P2 đồng ý. Do đó, hành vi của V1 đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" qui định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đại P2, Nguyễn Thành V1 và Đặng Văn N1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên, phù hợp với chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 407/KL-KTHS-MT ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B:

- 01 (một) phong bì màu trắng đánh số 01, dán kín phía trên phong bì có hình dấu của Công an phường N – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên của Trung tá Vũ Thanh L, Nguyễn Huy H3, Nguyễn Thành V1, Đặng Văn N1, Dương Thanh H2, Nguyễn Thị H4 và Nguyễn Ngọc C bên trong có 01 (một) gói nylon dạng túi zip chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (kí hiệu mẫu A1) gửi giám định có khối lượng 0,0365 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) phong bì màu trắng đánh số 02, dán kín phía trên phong bì có hình dấu và chữ ký như phong bì số 01 bên trong có 01 (một) ống thủy tinh đã được uốn thành nó chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (kí hiệu mẫu A2) gửi giám định có khối lượng 0,1054 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) gói nylon dạng túi zíp bên trong có chứa kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,0365 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) ống thủy tinh đã được uốn thành nỏ bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định có khối lượng 0,1054 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 promax màu trắng, số IMEI: 353901108709942; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã cũ, số IMEI: 350618541401449; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen (không kiểm tra được số IMEI); 01 (một) bình nhựa và 01 (một) bình khò.

* Toàn bộ số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với người thanh niên tên N2 bán ma túy cho P2 do chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn Ngọc C và Dương

Thanh H2.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 15/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại P2 về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thành V1 về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đặng Văn N1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo: Nguyễn Đại P2, Đặng Văn N1 và Nguyễn Thành V1; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt:

1. Đối với bị cáo Nguyễn Đại P2:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo P2 mức án từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Đối với bị cáo Nguyễn Thành V1:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo V1 mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

3. Đối với bị cáo Đặng Văn N1:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo N1 mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy là tang vật của vụ án và tiêu hủy 01 (một) ống thủy tinh đã được uốn thành nỏ bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt; 01 bình nhựa và 01 bình khò.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 promax màu trắng, số IMEI: 353901108709942 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen (không kiểm tra được số IMEI) do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo P2 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã cũ, số IMEI: 350618541401449.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát. Không có ý tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/9/2023, tại nhà nghỉ "H" địa chỉ 1 đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Đại P2 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc C, Dương Thanh H2. Trong khi P2, C và H2 đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Thành V1 gọi hỏi P2 có ở phòng không để cùng Đặng Văn N1 mang ma túy đến sử dụng chung, sau đó P2 đồng ý. Một lúc sau, V1 và N1 đến phòng trọ của P2 (N1 mang theo trên người 01 gói ma túy đá), khi đến phòng thì thấy P2, H2 và C đang sử dụng ma túy nên N1 và V1 cùng vào tham gia sử dụng ma túy và P2 không ngăn cản. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi cả nhóm sử dụng hết ma túy trong nỏ thì N1 lấy gói ma túy đã chuẩn bị sẵn đưa cho V1 để cho vào nỏ sử dụng tiếp nhưng chưa cho hết ma túy vào nỏ và chưa sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ được khối lượng 0,1419 gam ma túy đá, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đại P2 đã thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành V1 đã liên hệ với P2 để rủ N1 đến nhà P2 sử dụng ma túy đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Đặng Văn N1 đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Đánh giá vai trò, tính chất mức độ phạm tội:

[3.1] Đối với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Nguyễn Đại P2, Nguyễn Thành V1: Trong vụ án 02 bị cáo cùng phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" nhưng bị cáo P2 cung cấp ma túy cho nhiều người sử dụng, bị cáo V1 chỉ đồng phạm với bị cáo P2 trong việc tổ chức cho mình bị cáo N1 sử dụng ma túy nên xem xét mức hình phạt của mỗi bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội. Các

bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tính chất có tổ chức.

[3.2] Đối với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Đặng Văn N1: Bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", nên xử lý bị cáo cũng phải tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, bảo đảm răn đe, phòng ngừa tội phạm và đủ mức cải tạo bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều đang ở độ tuổi lao động, học tập, phấn đấu tốt nhất nhưng không chí thú, cố gắng mà ham chơi, đua đòi sa vào con đường lệ thuộc vào chất gây nghiện; các bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết rõ ma túy là chất độc hại; mọi hành vi vi phạm liên quan đến ma túy đều bị pháp luật xử lý rất nghiêm khắc. Vì đây là mầm mống, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, vai trò, nhân thân các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[3.3]. Đối với những người, vấn đề liên quan khác:

Đối với người thanh niên tên N2 bán ma túy cho bị cáo P2 do chưa rõ nhân thân lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, nếu có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn Ngọc C và Dương Thanh H2 là phù hợp với quy định pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng dụng cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 (một) ống thủy tinh đã được uốn thành nỏ bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) bình nhựa và 01 (một) bình khò.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 promax màu trắng, số IMEI: 353901108709942 và 01 (một) điện thoại di động

hiệu Vsmart màu đen (không kiểm tra được số IMEI) do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo P2 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đã cũ, số IMEI: 350618541401449.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Đại P2 và bị cáo Nguyễn Thành V1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Đặng Văn N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

1.1. Đối với bị cáo Nguyễn Đại P2:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại P2 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2023.

1.2. Đối với bị cáo Nguyễn Thành V1:

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V1 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 23 tháng 9 năm 2023.

1.3. Đối với bị cáo Đặng Văn N1:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đặng Văn N1 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong màu trắng vụ số 407/1 và 407/2 ngày 27/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B và tiêu hủy 01 ống thủy tinh đã được uốn thành nỏ; 01 (một) bình nhựa và 01 (một) bình khò.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 11 promax màu trắng, số IMEI: 353901108709942 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen (không kiểm tra được số IMEI);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đại P2 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu

xanh đã cũ, số IMEI: 350618541401449;

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 99/BB.THA ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V.

3. Án phí: Các bị cáo: Nguyễn Đại P2, Đặng Văn N1 và Nguyễn Thành V1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo: Nguyễn Đại P2, Đặng Văn N1 và Nguyễn Thành V1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh BR–VT (PV06, PC 10);
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thường